

BẢN SỐ: 09...

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THANH TRA BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/KL-TTr

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2024

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành quy định pháp luật trong

thực hiện thủ tục hành chính tại Cục Bản quyền tác giả

GIẢI MẬT

Từ: 15h30 ngày 02/7/2024

Thực hiện Quyết định số 24/QĐ-TTr ngày 31/01/2024 của Chánh Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong thực hiện thủ tục hành chính tại Cục Bản quyền tác giả, từ ngày 28/02/2024 đến ngày 09/4/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Cục Bản quyền tác giả (sau đây gọi là Cục).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 20/5/2024 của Trưởng đoàn thanh tra và ý kiến giải trình của Cục Bản quyền tác giả tại Báo cáo số 22/BC-BQTG ngày 14/6/2024.

Chánh Thanh tra Bộ kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Theo Quyết định số 912/QĐ-BVHTTDL ngày 11/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Bộ VHTTDL) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, Cục là tổ chức hành chính thuộc Bộ VHTTDL, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan và công nghiệp văn hóa trên phạm vi cả nước; quản lý các dịch vụ công về lĩnh vực bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan theo quy định của pháp luật. Cục có con dấu riêng, có tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Cục được giao thực hiện các thủ tục hành chính:

+ Cấp, cấp lại, thu hồi thẻ giám định viên, giấy chứng nhận tổ chức giám định theo quy định của pháp luật.

+ Cấp, cấp lại, cấp đổi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan.

Cơ cấu tổ chức của Cục gồm: Cục trưởng và các Phó Cục trưởng; 04 Phòng chuyên môn, nghiệp vụ (Văn phòng Cục; Phòng Quản lý và Hợp tác quốc tế về quyền tác giả, quyền liên quan; Phòng Quản lý Công nghiệp văn hóa; Phòng Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan) và 01 đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm Giám định, thông tin và chuyển giao quyền tác giả, quyền liên quan).

Cục được giao 35 biên chế (trong đó: 31 công chức và 04 viên chức); tại thời điểm thanh tra, Cục đang sử dụng 31 biên chế (trong đó: 28 công chức và 03 viên chức).



9

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VIỆC THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC), CUNG CẤP DỊCH VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG (DVHCC)

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước, của đơn vị về trách nhiệm công vụ của công chức trong giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra

Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục ban hành kèm theo Quyết định số 149/QĐ-BQTG ngày 30/5/2023 của Cục trưởng (thay thế Quyết định số 248/QĐ-BQTG ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục Bản quyền tác giả) có giao chức năng, nhiệm vụ thực hiện giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý của Cục cho các bộ phận sau:

- Phòng Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan thụ lý hồ sơ, tham mưu giải quyết các TTHC về cấp, cấp lại, cấp đổi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan. Tại thời điểm thanh tra, Phòng có 06 công chức, trong đó có 01 Trưởng phòng và 05 chuyên viên (trong đó, 03 chuyên viên làm việc tại Cục, 01 chuyên viên làm việc tại Văn phòng tại Đà Nẵng, 01 chuyên viên làm việc tại Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh); ngoài ra, 01 viên chức của Trung tâm Giám định, thông tin và chuyển giao quyền tác giả, quyền liên quan được phân công tham gia thực hiện giải quyết các TTHC trong lĩnh vực này.

- Phòng Quản lý và hợp tác quốc tế về quyền tác giả, quyền liên quan thụ lý hồ sơ, tham mưu giải quyết các TTHC về cấp, cấp lại, thu hồi Thẻ giám định viên, Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan. Tại thời điểm thanh tra, Phòng có 10 công chức, trong đó có 01 Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng, 07 chuyên viên.

- Trung tâm Giám định, thông tin và chuyển giao quyền tác giả, quyền liên quan thụ lý, giải quyết hồ sơ đề nghị khai thác sử dụng quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học, quyền liên quan đối với cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà Nhà nước là đại diện chủ sở hữu hoặc Nhà nước đại diện quản lý theo quy định pháp luật; hồ sơ đề nghị chấp thuận việc dịch tác phẩm từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt và sao chép tác phẩm để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại theo quy định tại Phụ lục Công ước Berne về bảo hộ tác phẩm văn học, nghệ thuật... Tại thời điểm thanh tra, Trung tâm có 03 viên chức (Giám đốc và 2 viên chức).

Quy chế cũng quy định về trách nhiệm, phạm vi, cách thức giải quyết công việc của công chức, viên chức (bao gồm cả công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo) như: chủ động giải quyết công việc đúng trách nhiệm, phạm vi được phân công; đúng trình tự, thủ tục và thời hạn giải quyết công việc.

Tại Quy chế chưa giao nhiệm vụ thụ lý hồ sơ, tham mưu giải quyết TTHC về ghi nhận, xóa tên tổ chức tư vấn dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan cho các phòng, đơn vị trực thuộc.

Cục giải trình: Chức năng này thuộc Phòng Quản lý và Hợp tác quốc tế về quyền tác giả, quyền liên quan và Phòng đang thực hiện thụ lý hồ sơ, tham mưu giải quyết các TTHC này.

2. Việc lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và các văn bản chỉ đạo thực hiện của Bộ

Cục đã xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch cải cách hành chính các năm 2022 và 2023 tại Quyết định số 262/QĐ-BQTG ngày 26/11/2021, Quyết định số 80/QĐ-BQTG ngày 23/3/2022; Quyết định số 40/QĐ-BQTG ngày 06/3/2023 và triển khai thực hiện; trong các Kế hoạch có nội dung về cải cách TTHC.

Tại Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Cục đã đề ra các mục tiêu cụ thể về cải cách TTHC:

- Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 50% trở lên.

- Tiếp tục số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục năm 2021 đạt 40%, sau đó mỗi năm tăng tối thiểu 20% cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.

- 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định pháp luật.

* Kết quả thực hiện các mục tiêu cụ thể tại Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025:

- Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đến thời điểm thanh tra đạt tỷ lệ dưới 18%.

Việc thu phí giải quyết TTHC tại Cục thông qua các hình thức sau:

- + Thu tiền mặt chiếm tỷ lệ 26%;

- + Thu tiền qua Ngân hàng Vietcombank chiếm tỷ lệ 55% (triển khai từ tháng 5/2023);

- + Thu tiền qua Dịch vụ công chiếm tỷ lệ 10%;

- + Thu tiền qua Kho bạc Nhà nước chiếm tỷ lệ 3%;

+ Thu tiền qua dịch vụ bưu chính chiếm tỷ lệ 6%.

Theo báo cáo của Cục, nhiều trường hợp tổ chức, cá nhân nộp tiền qua Cổng DVC trực tuyến, lệnh chuyển tiền không ghi hoặc chưa ghi đầy đủ các trường thông tin về tác giả, chủ sở hữu, tác phẩm, số giấy chứng nhận và số điện thoại liên hệ nên công chức theo dõi phần thu phí gặp khó khăn trong việc đối chiếu với hồ sơ đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan đã nộp phí trực tuyến.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ tại thời điểm thanh tra đạt tỷ lệ dưới 30%. Trong thời kỳ thanh tra, số hồ sơ nộp trực tuyến là 1.017/27.052 hồ sơ, đạt tỷ lệ 3,75%; số hồ sơ nộp trực tiếp được công chức của Cục cập nhật trên Cổng dịch vụ công trực tuyến là 10.168/27.052 hồ sơ, đạt tỷ lệ 37,58%.

Cục giải trình: Hệ thống phần mềm dịch vụ công trực tuyến chưa thuận lợi, còn nhiều khó khăn cho người dân khi nộp trực tuyến nên người dân chủ yếu nộp hồ sơ trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính.

Hiện Cục đang dùng Hệ thống giải quyết TTHC của Bộ VHTTDL (dichvucong.bvhttdl.gov.vn) để giải quyết hồ sơ nộp trực tuyến. Tuy nhiên, hệ thống phần mềm cổng dịch vụ công trực tuyến vẫn chưa hỗ trợ được việc rút ngắn quy trình cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, mà còn làm tăng thêm thời gian của chuyên viên vì phải nhập thủ công dữ liệu thông tin của tác phẩm, tác giả, chủ sở hữu trên cả hai hệ thống dịch vụ công và phần mềm nghiệp vụ do hệ thống chưa đồng bộ với phần mềm chuyên môn, phần mềm này thiếu các trường thông tin cần thiết như thông tin tác phẩm, tác giả, chủ sở hữu và không phù hợp khi nhập liệu. Trong thực tế, việc nộp hồ sơ trực tuyến khiến người dân gặp rất nhiều khó khăn do hệ thống một cửa điện tử chưa đáp ứng được để sử dụng một cách thuận tiện. Hầu hết các cá nhân không thể nộp được tại nhà do quy trình, thao tác phức tạp, thiếu trang thiết bị để scan tài liệu đính kèm.

Để khắc phục tình trạng trên, ngày 29/3/2023, Cục đã có Công văn số 126/BQTG-ĐK gửi Trung tâm Công nghệ thông tin về việc phối hợp, hỗ trợ, giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tuy nhiên, đến nay, các vướng mắc, khó khăn vẫn chưa được giải quyết.

- Việc số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục: kết quả cụ thể tại tiểu mục 1.1.2 mục 1/II phần B.

- Cục chưa xây dựng bảng đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC, do đó, chưa đánh giá được mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về giải quyết TTHC.

- Việc xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính: kết quả cụ thể tại mục 3/II phần B.

- Mặc dù trong các kế hoạch công tác cải cách hành chính của Cục không cụ thể hóa mục tiêu "Cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh

tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020" tại Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Bộ VHTTDL ban hành kèm theo Quyết định số 2535/QĐ-BVHTTDL ngày 29/9/2021 để triển khai thực hiện, nhưng thực tế, Cục đã rà soát 02 hoạt động kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý của Cục (kinh doanh hoạt động giám định quyền tác giả, quyền liên quan và kinh doanh hoạt động tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan). Cục đã tham mưu đơn giản hóa 05 TTHC (TTHC yêu cầu kiểm tra nghiệp vụ giám định, cấp, cấp lại Thẻ giám định viên và cấp, cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định) và được công bố tại Quyết định số 1647/QĐ-BVHTTDL ngày 26/6/2023 của Bộ VHTTDL về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bản quyền tác giả thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ.

3. Việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị xem xét sửa đổi, thay thế hoặc bãi bỏ những quy định về TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung TTHC cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tế

Cục thực hiện việc rà soát, đánh giá tác động của TTHC khi soạn thảo dự án, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ; Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành nội dung quyền tác giả, quyền liên quan trong Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ.

Qua rà soát, Cục đã kiến nghị sửa đổi, bổ sung 12 TTHC, ban hành mới 08 TTHC và đã được quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022, Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26/4/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan.

4. Việc tổ chức và triển khai thực hiện bộ phận một cửa, một cửa liên thông

4.1. Việc tổ chức Bộ phận Một cửa

Ngày 15/11/2018, Bộ VHTTDL ban hành Quyết định số 4243/QĐ-BVHTTDL giao Tổng cục Du lịch, Tổng cục Thể dục thể thao, Cục Văn hóa cơ sở, Cục Di sản văn hóa, Cục Bản quyền tác giả, Cục Điện ảnh, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Cục Nghệ thuật biểu diễn "*Thành lập Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị, hoàn thành trước ngày 30 tháng 11 năm 2018*".

Ngày 03/12/2018, Cục trưởng đã ban hành Quyết định số 301/QĐ-BQTG về việc thành lập Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền quản lý của Cục (Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả). Bộ phận Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả có 07 công chức, Phó Cục trưởng là Trưởng Bộ phận, 05 công chức Phòng Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan (03 Phó Trưởng phòng, 02 chuyên viên), 01 chuyên viên Văn phòng Cục. Tại thời điểm được phân công làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, các công chức đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên và tương đương trở lên.

Ngày 01/12/2021, Cục trưởng ban hành Quyết định số 264/QĐ-BQTG về việc kiện toàn Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền quản lý của Cục. Theo đó, Bộ phận này có 06 công chức, Trưởng phòng Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan là Trưởng Bộ phận, 01 chuyên viên Văn phòng Cục, 04 chuyên viên Phòng Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan, trong đó bổ sung 02 công chức thuộc Phòng Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả chưa có công chức của Phòng Quản lý và hợp tác quốc tế về quyền tác giả, quyền liên quan, viên chức của Trung tâm Giám định, thông tin và chuyển giao quyền tác giả, quyền liên quan, là những đơn vị được giao nhiệm vụ giải quyết TTHC.

Như vậy, việc phân công người làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Cục chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

Trong thời kỳ thanh tra, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hoạt động theo Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền quản lý của Cục ban hành kèm theo Quyết định số 46/QĐ-BQTG ngày 20/02/2019 và Quy chế ban hành kèm theo Quyết định 265/QĐ-BQTG ngày 01/12/2021 của Cục trưởng (thay thế Quyết định số 46/QĐ-BQTG ngày 20/02/2019).

4.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận Một cửa

Cục đã bố trí Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại vị trí thuận lợi, dễ tìm; được chia thành 02 quầy: quầy Tiếp nhận và trả kết quả và quầy Thu phí giải quyết TTHC; đã bố trí ghế ngồi chờ, bàn để viết phục vụ tổ chức, cá nhân đến giao dịch; máy bấm số thứ tự đã được kết nối với hệ thống thông tin điện tử một cửa; có 02 máy tính có kết nối mạng, máy in, máy photocopy dành cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; lắp đặt camera theo dõi toàn bộ khu vực làm việc của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và có kết nối với máy tính của Cục trưởng; bố trí khu vực trông xe của tổ chức, cá nhân đến giao dịch giải quyết TTHC. Tại thời điểm thanh tra, 01 bộ máy tính đã hỏng.

Tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả chưa có các màn hình cảm ứng phục vụ tổ chức, cá nhân tra cứu thông tin, thủ tục hành chính, tra cứu kết quả giải quyết TTHC, đánh giá mức độ hài lòng; chưa có thiết bị phục vụ số hóa hồ sơ, tài liệu. Phần mềm nội bộ quản lý cơ sở dữ liệu cấp Giấy đăng ký chứng nhận quyền tác giả, quyền liên quan tại Cục đã cũ, lỗi thời, không đảm bảo cho việc tra cứu dữ liệu, tra cứu hồ sơ, kiểm tra chéo giữa các tác phẩm được nộp đăng ký.

Theo báo cáo của Cục, khu vực làm việc, tiếp công dân đến đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan có diện tích nhỏ, thiếu không gian để hồ sơ đăng ký, cơ sở vật chất không an toàn cho công chức (sập trần, vỡ ống nước); khu vực đặt ghế ngồi chờ có diện tích nhỏ nên không bố trí được nhiều ghế, vào lúc đông người

đến giao dịch đã không đủ ghế ngồi chờ (đặc biệt trong giai đoạn phải thực hiện việc giãn cách để phòng, chống dịch Covid-19).

4.3. Việc triển khai xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu Bộ phận Một cửa của đơn vị

Cục đã lắp đặt biển hiệu “Bộ phận Một cửa - Nơi tiếp nhận và trả kết quả” tại khu vực làm việc của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Cục; “Điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan tại Thành phố Hồ Chí Minh” và “Điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan tại thành phố Đà Nẵng”; có biển tên đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa.

Cục chưa triển khai thực hiện đầy đủ việc xây dựng Bộ nhận diện Bộ phận Một cửa của đơn vị theo hướng dẫn tại Công văn số 2319/VPCP-KSTTHC ngày 14/4/2022 của Văn phòng Chính phủ.

5. Việc công bố TTHC

Năm 2021 và năm 2022, Cục đã phối hợp với Văn phòng Bộ tham mưu Lãnh đạo Bộ công bố 12 TTHC trong lĩnh vực bản quyền tác giả (đã được công bố tại Quyết định số 3506/QĐ-BVHTTDL ngày 29/12/2021, 3684/QĐ-BVHTTDL ngày 27/12/2022 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL về việc công bố TTHC chuẩn hóa năm 2021, 2022).

Sau khi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023), Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26/4/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan (có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành 26/4/2023) được ban hành, Cục đã phối hợp với Văn phòng Bộ, cụ thể là Phòng Kiểm soát TTHC, tham mưu Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định công bố 12 TTHC sửa đổi, bổ sung và 08 TTHC ban hành mới, không có TTHC bị bãi bỏ (đã được công bố tại Quyết định số 1647/QĐ-BVHTTDL ngày 26/6/2023 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bản quyền tác giả thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ VHTTDL).

5.1. Thời gian công bố TTHC

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023, Cục chưa thực hiện các trình tự, thủ tục công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung, ban hành mới quy định tại Luật theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ quy định về kiểm soát TTHC, được sửa đổi tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ, Điều 9 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC (gửi hồ sơ trình ban hành Quyết định công bố đến Văn phòng Bộ để kiểm soát chất lượng trước khi trình Bộ trưởng chậm nhất trước 30 ngày tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC có hiệu lực thi hành).

Cục giải trình: Tại thời điểm theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, một số TTHC đang được sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022. Cục đã có Công văn số 80/BQTG-ĐK ngày 08/3/2023 về việc hoàn thiện hồ sơ công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan theo nội dung Công văn số 89/VP-KSTTHC ngày 07/3/2023 của Văn phòng Bộ.

- Sau khi Nghị định số 17/2023/NĐ-CP được ban hành (có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành 26/4/2023), Cục đã có Công văn số 281/BQTG ngày 19/6/2023 gửi Văn phòng Bộ VH TTDL về việc thẩm định nội dung và trình Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định công bố TTHC trong lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan. Hồ sơ kèm theo Công văn số 281/BQTG ngày 19/6/2023 có Tờ trình số 08/TTr-BQTG ngày 19/6/2023 về việc công bố TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ VH TTDL gửi Lãnh đạo Bộ VH TTDL.

- Ngày 26/6/2023, Bộ trưởng Bộ VH TTDL ban hành Quyết định số 1647/QĐ-BVH TTDL về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Bản quyền tác giả thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ VH TTDL.

Theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, được sửa đổi tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn có hiệu lực kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành, quyết định công bố TTHC phải được ban hành chậm nhất là sau 03 ngày kể từ ngày công bố hoặc ký ban hành văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC.

Nghị định số 17/2023/NĐ-CP có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, là ngày 26/4/2023, tuy nhiên, đến ngày 19/6/2023, Cục mới có Công văn số 281/BQTG gửi Văn phòng Bộ VH TTDL về việc thẩm định nội dung và trình Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định công bố TTHC trong lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan, như vậy là chưa đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 9 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

5.2. Nội dung công bố TTHC

Đối với các TTHC cấp, cấp đổi, cấp lại, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan công bố tại Quyết định số 1647/QĐ-BVH TTDL, chưa có thời hạn sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 17/2023/NĐ-CP.

5.3. Số TTHC đã được công bố

5.3.1. Số TTHC trong lĩnh vực bản quyền tác giả được công bố từ ngày 15/07/2021 đến ngày 31/12/2022 là 12 TTHC (trong đó: 07 TTHC về đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan, 05 TTHC về giám định quyền tác giả, quyền liên quan), được công bố tại các Quyết định của Bộ trưởng Bộ VH TTDL số: 3506/QĐ-BVH TTDL ngày 29/12/2021, 3684/QĐ-BVH TTDL ngày 27/12/2022, cụ thể:

✓

- (1) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;
- (2) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;
- (3) Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;
- (4) Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;
- (5) Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;
- (6) Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;
- (7) Thủ tục hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;
- (8) Thủ tục cấp Thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan;
- (9) Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan;
- (10) Thủ tục đăng ký kiểm tra nghiệp vụ giám định;
- (11) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức hoạt động giám định quyền tác giả, quyền liên quan;
- (12) Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức hoạt động giám định quyền tác giả, quyền liên quan.

Trong đó, có 06 TTHC về đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan đủ điều kiện cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình (theo các Quyết định của Bộ trưởng Bộ VH,TT&DL số: 1943/QĐ-BVH,TT&DL ngày 08/7/2020 về việc Ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của Bộ VH,TT&DL; 3474/QĐ-BVH,TT&DL ngày 27/12/2021 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền Bộ VH,TT&DL), là các TTHC từ (1) đến (6).

5.3.2. Số thủ tục hành chính đã được công bố từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/11/2023 là 20 thủ tục (theo Quyết định số 1647/QĐ-BVH,TT&DL ngày 26/6/2023), gồm:

- 19 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục (trong đó, ban hành mới 07 TTHC, sửa đổi, bổ sung 12 TTHC), cụ thể:

- (1) Thủ tục ghi nhận tổ chức tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan;
- (2) Thủ tục xóa tên tổ chức tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan;
- (3) Thủ tục chấp thuận sử dụng tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà Nhà nước là đại diện chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan;
- (4) Thủ tục chấp thuận việc sử dụng tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà Nhà nước là đại diện quản lý quyền tác giả, quyền liên quan;
- (5) Thủ tục chấp thuận cho tổ chức phi lợi nhuận, có hoạt động chính là cung cấp dịch vụ cho người khuyết tật trong các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, đọc

thích nghi và tiếp cận thông tin thực hiện quyền sao chép, phân phối, biểu diễn, truyền đạt tác phẩm dưới định dạng bản sao để tiếp cận của tác phẩm;

(6) Thủ tục chấp thuận việc khai thác, sử dụng quyền dịch các tác phẩm từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại;

(7) Thủ tục chấp thuận việc khai thác, sử dụng quyền sao chép để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại;

(8) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

(9) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;

(10) Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

(11) Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;

(12) Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

(13) Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;

(14) Thủ tục hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;

(15) Thủ tục cấp Thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan;

(16) Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan;

(17) Thủ tục đăng ký kiểm tra nghiệp vụ giám định;

(18) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức hoạt động giám định quyền tác giả, quyền liên quan;

(19) Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức hoạt động giám định quyền tác giả, quyền liên quan.

Trong đó, có 06 TTHC về đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan đủ điều kiện cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình (theo Quyết định số 784/QĐ-BVHTTDL ngày 30/3/2023, 1665/QĐ-BVHTTDL ngày 28/6/2023), là các TTHC từ (8) đến (13).

- 01 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ trưởng Bộ VHTTDL:

(20) Thủ tục phê duyệt biểu mức và phương thức thanh toán tiền bản quyền do tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan xây dựng.

6. Việc công khai TTHC và nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân

Cục đã niêm yết công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Cục tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; trên các trang web <http://cov.gov.vn>, <https://dichvucong.gov.vn>, Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ VHTTDL, website Quyền tác giả Việt Nam.

Cục đã công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả họ, tên, chức danh, số điện thoại của người đứng đầu Bộ phận, họ, tên, chức danh, lĩnh vực công tác,

số điện thoại của công chức, viên chức được cử đến làm việc tại Bộ phận; công khai email, địa chỉ trụ sở, nơi tiếp nhận hồ sơ, đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, số điện thoại các phòng chuyên môn trên website Quyền tác giả Việt Nam.

Cục chưa thực hiện việc công khai nội dung hướng dẫn thực hiện kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

7. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

Cục đã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ tháng, quý, năm và báo cáo đột xuất về công tác cải cách hành chính gửi Văn phòng Bộ theo quy định.

8. Việc kiểm tra, đôn đốc, xử lý đối với công chức, viên chức trong việc giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến cho tổ chức, cá nhân

Theo báo cáo, Lãnh đạo Cục thường xuyên nhắc nhở trực tiếp và tổ chức họp chuyên môn rút kinh nghiệm; yêu cầu công chức, viên chức rà soát hồ sơ đăng ký bản quyền tác giả để hạn chế chậm trễ trong việc giải quyết các TTHC. Tuy nhiên, Cục chưa ban hành văn bản đôn đốc công chức, viên chức trong việc giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến cho tổ chức, cá nhân. Trong thời kỳ thanh tra, Cục không có trường hợp công chức, viên chức phải xử lý vì các vi phạm trong việc giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến.

II. VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Kết quả giải quyết TTHC từ ngày 15/7/2021 đến ngày 31/11/2023

1.1. Tình hình tiếp nhận, giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức (theo báo cáo của Cục)

1.1.1. Đối với TTHC cấp, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan

- Cục tiếp nhận tổng số 27.052 hồ sơ. Trong đó:

- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 19.429 hồ sơ;
- + Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 1.017 hồ sơ;
- + Số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính: 6.606 hồ sơ.

- Tổng số hồ sơ đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan: 26.090 hồ sơ. Trong đó:

- + Số hồ sơ cấp mới: 25.325 hồ sơ;
- + Số hồ sơ cấp lại: 16 hồ sơ;
- + Số hồ sơ cấp đổi: 749 hồ sơ.

- Cục không thống kê được tổng số hồ sơ tiếp nhận trước 15/7/2021 chuyển qua thời kỳ thanh tra do chưa có hệ thống phần mềm có chức năng thống kê việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC.

- Tại thời điểm ngày 30/11/2023, Cục đang giải quyết 929 hồ sơ trong hạn (thống kê bằng cách đếm thủ công).

- Cục không thống kê được tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn, hồ sơ giải quyết trước hạn, hồ sơ giải quyết quá hạn do chưa có hệ thống phần mềm có chức năng cập nhật tiến độ giải quyết hồ sơ. Trong thực tế, có một số hồ sơ giải quyết quá hạn vì trong các năm 2021 và 2022, do ảnh hưởng của dịch Covid 19, các công chức của Cục phải thực hiện biện pháp giãn cách xã hội để phòng, chống dịch. Các công chức tại Bộ phận Một cửa luân phiên đến trực tiếp nhận hồ sơ, các công chức của Cục cũng lần lượt mắc Covid 19 phải cách ly và điều trị tại bệnh viện; số lượng hồ sơ quá nhiều so với số lượng công chức thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính trong thời gian quá ngắn; người nộp hồ sơ chậm bổ sung giấy tờ để hoàn thiện hồ sơ; một số trường hợp các bên khiếu nại, tranh chấp, ngăn chặn nhau trong việc đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan (các cuộc thi hoa hậu, phần mềm trò chơi...); công chức giải quyết TTHC cũng như Lãnh đạo Cục được phân công phụ trách phải kiêm nhiệm nhiều công việc.

- Trong thời kỳ thanh tra, Cục không phát sinh việc từ chối giải quyết hồ sơ TTHC.

- Tại Quyết định số 1665/QĐ-BVHTTDL ngày 28/6/2023, có 06 TTHC trong lĩnh vực bản quyền tác giả thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Tuy nhiên, đối với 06 TTHC này, Cục BQTG chưa thực hiện được việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; việc tiếp nhận, giải quyết 06 TTHC này vẫn chủ yếu bằng hình thức trực tiếp hoặc qua bưu chính.

Theo báo cáo của Cục và kiểm tra trực tiếp việc thực hiện trên Cổng dịch vụ công quốc gia, các tính năng hệ thống phần mềm phục vụ công tác đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan và phần mềm dịch vụ công trực tuyến chưa liên thông và còn nhiều bất cập nên chưa thật sự khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu về đăng ký và chưa thực sự thuận tiện cho công dân và công chức trong quá trình thực hiện như: việc nhập dữ liệu gặp nhiều khó khăn do dữ liệu nhiều và nặng (các tác phẩm chương trình máy tính, sách giáo khoa, tác phẩm điện ảnh thường có nhiều tác giả, thậm chí có nhiều hồ sơ số lượng tác giả lên tới 40-50 người) dẫn đến việc lưu dữ liệu chậm hoặc bị mất trong quá trình nhập liệu. Việc phải thao tác nhập lại dữ liệu nhiều lần cũng làm chậm trễ trong việc thực hiện thủ tục hành chính cho công dân, tăng thời gian làm việc của công chức; hệ thống dịch vụ công trực tuyến chưa đầy đủ các trường thông tin cho một hồ sơ hợp lệ; hồ sơ chưa đầy đủ các thành phần vẫn nộp thành công trên cổng dịch vụ công, ảnh hưởng đến việc giải quyết hồ sơ TTHC của công chức; việc tra cứu, đối soát trong trường hợp công dân nộp phí qua cổng dịch vụ công cũng chưa được hoàn thiện (mã số tiếp nhận hồ sơ và kết quả không khớp nhau hoặc thiếu các trường thông tin cho việc nhận kết quả, nên không thể tra cứu phí nộp cho hồ sơ nào; một số trường hợp phí nộp của cơ quan khác bị chuyển vào phí nộp của Cục Bản quyền tác giả).

1.1.2. Đối với TTHC về ghi nhận, xóa tên tổ chức tư vấn dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan

Tổng số hồ sơ tiếp nhận từ ngày 01/6/2023 đến ngày 30/11/2023 là 42 hồ sơ, trong đó, tiếp nhận trực tiếp: 37 hồ sơ, tiếp nhận qua bưu chính: 05 hồ sơ.

Tổng số hồ sơ đã được cấp Giấy ghi nhận tổ chức tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan từ ngày 01/6/2023 đến ngày 30/11/2023: 33 hồ sơ, trong đó số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 04 hồ sơ; trước hạn: 29 hồ sơ; không có hồ sơ quá hạn; không có hồ sơ từ chối giải quyết.

1.2. Kết quả kiểm tra thực tế

Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra 3.791 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan được Cục cấp từ tháng 7/2021 đến ngày 30/11/2023, trong đó:

- Số hồ sơ được giải quyết trong thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 12/2022 là: **2.883** hồ sơ, gồm:

+ 2.830 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

+ 53 hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả gộp chung với hồ sơ hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả.

- Số hồ sơ được giải quyết trong năm 2023 là: **908** hồ sơ, gồm:

+ 899 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

+ 01 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan;

+ 08 hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả gộp chung với hồ sơ hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả.

Kết quả kiểm tra như sau:

1.2.1. Việc tiếp nhận hồ sơ, cấp mã số hồ sơ, số hóa hồ sơ, cập nhật hồ sơ

- Hình thức tiếp nhận hồ sơ:

+ Tiếp nhận trực tiếp: 3.050 hồ sơ;

+ Tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính: 548 hồ sơ;

+ Tiếp nhận qua Cổng dịch vụ công: 82 hồ sơ;

+ Không xác định được hình thức nộp: 111 hồ sơ.

- Đối với các hồ sơ tiếp nhận trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Cục đã lập Phiếu tiếp nhận hồ sơ.

- Đối với các hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính: Văn phòng Cục (bộ phận văn thư) tiếp nhận hồ sơ từ bưu điện chuyển đến và vào sổ công văn đến nhưng không lập phiếu bàn giao nên không xác định được ngày tiếp nhận hồ sơ để làm căn cứ tính thời gian giải quyết TTHC.

- Cục đã cập nhật 11.465/27.052 hồ sơ đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan (đạt tỷ lệ 42,38%) vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của Bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ VH-TT-DL năm 2022 ban hành kèm theo Quyết định số 949/QĐ-BVHTTDL ngày 22/4/2022 của Bộ trưởng Bộ VH-TT-DL; chưa thực hiện việc cấp mã hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu chính theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

2

Cục giải trình: do thiếu nhân lực, đồng thời do phần nhập liệu Hệ thống dịch vụ công trực tuyến thiếu các trường thông tin và không phù hợp khi nhập liệu theo yêu cầu của công tác chuyên môn; Cục chưa có hệ thống phần mềm để thực hiện việc cấp mã hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu chính.

- Theo báo cáo của Cục, phần mềm số hóa của Cục đã thực hiện số hóa 15.901 hồ sơ được giải quyết từ ngày 15/7/2021 đến ngày 31/12/2022; chưa thực hiện việc số hóa hồ sơ giải quyết TTHC thực hiện trong năm 2023.

Nguyên nhân là do phần mềm số hóa đã cũ và lạc hậu, chỉ có chức năng lưu trữ hồ sơ, chưa có chức năng kết nối, chia sẻ dữ liệu; các trang thiết bị đã cũ gây khó khăn trong công tác thực hiện số hóa. Phần mềm nghiệp vụ sơ sài, không có tính năng cảnh báo, gây rủi ro trong quá trình cấp giấy chứng nhận, việc sao lưu còn hạn chế, chức năng báo cáo còn chưa chính xác. Phần mềm cấp giấy chứng nhận đăng ký bản quyền tác giả, quản lý thông tin hồ sơ được cập nhật và đưa vào sử dụng từ năm 2021, đã được đăng ký và được kết nối với Cổng dịch vụ công trực tuyến; tuy nhiên thiếu khả năng liên thông, chưa cảnh báo được sự trùng lặp về tác phẩm đã được đăng ký nên dẫn đến tình trạng có một tác phẩm nhưng cấp cho nhiều chủ sở hữu khác nhau hoặc cấp nhiều lần cho cùng một chủ sở hữu; số liệu báo cáo không khớp nhau khi tra cứu; số giấy chứng nhận bị trùng, bị nhảy số (trường hợp này xảy ra khiến cho cán bộ rất khó thu hồi lại những giấy chứng nhận đã cấp), chức năng báo cáo thống kê của phần mềm hiện nay còn cho ra số liệu chưa chính xác... Máy móc, trang thiết bị hiện nay mới đáp ứng được nhu cầu cơ bản; máy tính cũ, cấu hình thấp trong khi dữ liệu nhiều và nặng nên việc nhập dữ liệu gặp nhiều khó khăn. Số lượng hồ sơ quá lớn so với số lượng công chức giải quyết TTHC, trong thời gian tới, để thực hiện yêu cầu số hóa hồ sơ, tài liệu giải quyết thủ tục hành chính ngay từ khâu tiếp nhận thì chưa thể đáp ứng được.

Trung tâm Công nghệ thông tin chưa có biện pháp khắc phục các khó khăn, vướng mắc của Cục đã nêu tại Công văn số 126/BQTG-ĐK ngày 29/3/2023 gửi Trung tâm.

1.2.2. Về thời gian giải quyết TTHC

a) Đối với hồ sơ được giải quyết từ tháng 7/2021 đến tháng 12/2022

a1) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả: Kiểm tra **2.830** hồ sơ.

- Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 159 hồ sơ.

- Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 1.748 hồ sơ.

- Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 923 hồ sơ.

a2) Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả: Kiểm tra 53 hồ sơ.

- Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 1 hồ sơ.

- Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 13 hồ sơ

- Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 39 hồ sơ.

a3) Thủ tục hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (các hồ sơ hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả gộp chung với hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả): Kiểm tra 14 hồ sơ.

- Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 13 hồ sơ.

- Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 01 hồ sơ (quá hạn 01 ngày, hồ sơ cấp đổi và hủy bỏ Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số 4434/2022).

b) Đối với 908 hồ sơ được giải quyết trong năm 2023

Năm 2023, quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bản quyền tác giả có 3 giai đoạn: (1) Tiếp nhận, rà soát hồ sơ; (2) Sửa đổi, bổ sung hồ sơ; (3) Cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan; ban hành quyết định hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền tác giả.

Kết quả kiểm tra như sau:

- Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 557 hồ sơ;

- Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 71 hồ sơ;

- Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 280 hồ sơ quá hạn tại giai đoạn 1 và giai đoạn 3. Đối với hồ sơ quá hạn tại giai đoạn 2 (sửa đổi, bổ sung hồ sơ) thuộc trách nhiệm của cá nhân, tổ chức có yêu cầu giải quyết TTHC.

Kết quả cụ thể theo từng giai đoạn:

b1) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả: Kiểm tra 899 hồ sơ.

- Trong giai đoạn 1 - *Tiếp nhận, rà soát hồ sơ*:

+ Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 03 hồ sơ.

+ Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 864 hồ sơ

+ Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 33 hồ sơ.

- *Giai đoạn 2 - Sửa đổi, bổ sung hồ sơ*: Có 329 hồ sơ có sửa đổi, bổ sung.

+ Số hồ sơ thực hiện đúng hạn: 03 hồ sơ.

+ Số hồ sơ thực hiện trước hạn: 266 hồ sơ

+ Số hồ sơ thực hiện quá hạn: 60 hồ sơ.

- *Giai đoạn 3 - Cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả*

+ Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 69 hồ sơ.

+ Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 586 hồ sơ

+ Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 245 hồ sơ.

b2) Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả: Kiểm tra 08 hồ sơ.

- Trong giai đoạn 1 - *Tiếp nhận, rà soát hồ sơ*:

- + Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 0 hồ sơ.
- + Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 06 hồ sơ
- + Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 02 hồ sơ. (*Giấy chứng nhận số: 3911/2023 (quá hạn 11 ngày), 3788/2023 (quá hạn 46 ngày)*).
- Giai đoạn 2 - Sửa đổi, bổ sung hồ sơ: Có 04 hồ sơ có sửa đổi, bổ sung.
- + Số hồ sơ thực hiện đúng hạn: 0 hồ sơ.
- + Số hồ sơ thực hiện trước hạn: 04 hồ sơ.
- + Số hồ sơ thực hiện quá hạn: 0 hồ sơ.
- Giai đoạn 3: Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả
- + Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 0 hồ sơ.
- + Số hồ sơ giải quyết trước hạn: 06 hồ sơ.
- + Số hồ sơ giải quyết quá hạn: 02 hồ sơ (*Giấy chứng nhận số: 3913/2023, 3910/2023 (quá hạn 02 ngày)*)

b3) Thủ tục hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (các hồ sơ hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả gộp chung với hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả): Kiểm tra 08 hồ sơ.

Đối với các hồ sơ thực hiện thủ tục hủy bỏ, hồ sơ không có phiếu ý kiến chuyên môn đề xuất việc giải quyết thủ tục hủy bỏ nên không xác định được thời gian thực hiện trong giai đoạn xử lý hồ sơ, giai đoạn ban hành quyết định hủy bỏ hiệu lực.

b4) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan: Kiểm tra 01 hồ sơ (hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan số 10188/2023).

- Giai đoạn 1 - Tiếp nhận, rà soát hồ sơ: Giải quyết trước hạn.
- Giai đoạn 2 - Sửa đổi, bổ sung hồ sơ: Thực hiện quá hạn 84 ngày.
- Giai đoạn 3 - Cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan: Giải quyết đúng hạn.

2. Việc thực hiện trách nhiệm công vụ của công chức trong việc giải quyết TTHC, cung cấp DVHCC cho cá nhân, tổ chức

2.1. Việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ; thành phần hồ sơ

- Một số hồ sơ có Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hạn ngày trả kết quả khi tiếp nhận hồ sơ nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả chưa thực hiện theo Mẫu 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.

- Đối với các hồ sơ có thời gian sửa đổi, bổ sung quá thời hạn, Cục không thực hiện trả lại hồ sơ theo quy định tại Nghị định số 17/2023/NĐ-CP mà vẫn tiếp tục yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

Cục giải trình: Để hỗ trợ, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân không phải nộp hồ sơ mới, thực hiện lại từ đầu trình tự, thủ tục giải quyết TTHC, Cục đã không trả lại hồ sơ khi hết thời hạn sửa đổi, bổ sung theo quy định mà tiếp tục yêu cầu tổ chức, cá nhân sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

- Các hồ sơ có sửa đổi, bổ sung không có văn bản thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ; việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ, ngày tổ chức, cá nhân sửa đổi, bổ sung hồ sơ được thể hiện trên Phiếu đề xuất ý kiến chuyên môn; một số hồ sơ thể hiện việc gửi yêu cầu sửa đổi, bổ sung qua email trên Phiếu đề xuất (như hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số: 9312/2023, 9711/1023, 410/2023...), tuy nhiên, hồ sơ không lưu nội dung email nên không xác định được việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung qua email đã theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP hay không. Một số hồ sơ không thể hiện rõ nội dung yêu cầu sửa đổi, bổ sung, ngày yêu cầu sửa đổi, bổ sung (hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số: 4033/2023, 4042/2023, 4744/2023...).

- Một số hồ sơ không có văn bản chứng minh quyền sở hữu như quyết định giao việc/hợp đồng chuyển nhượng... (như hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số: 2841/2022, 2830/2022, 2836/2022,...); một số hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả trong năm 2023 có hợp đồng chuyển nhượng, văn bản thỏa thuận về quyền tác giả không công chứng, chứng thực (như hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số 9509/2023; 9361/2023; 10093/2023;...).

Theo báo cáo của Cục, một số tổ chức, cá nhân phản ánh về việc các Văn phòng Công chứng từ chối công chứng hợp đồng chuyển nhượng trong trường hợp đối tượng chuyển nhượng là quyền tác giả, quyền liên quan. Một số Văn phòng không nêu rõ ràng lý do từ chối, một số Văn phòng nêu lý do quyền tác giả, quyền liên quan khó xác định, chưa được chứng nhận, không như quyền sử dụng đất... Do đó, hiện nay, Cục vẫn chấp nhận trường hợp cá nhân, tổ chức nộp bản gốc Hợp đồng chuyển nhượng (không công chứng) hoặc bản sao hợp đồng chuyển nhượng có chứng thực.

- Một số hồ sơ không có bản sao căn cước công dân của tác giả (như hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số: 4051/2023, 9703/2023...).

- Một số hồ sơ không có Giấy cam đoan của tác giả (như hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số: 4044-4050/2023, 10088/2023, 10099/2023...).

- Một số hồ sơ có văn bản ủy quyền thực hiện đăng ký quyền tác giả của cá nhân không được chứng thực (như hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số: 3639/2023, 3630/2023, 4413/2023, 3783/2023, 3784/2023...).

- Trong thành phần hồ sơ theo quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ năm 2019 không có bản sao căn cước công dân của tác giả, giấy giới thiệu, bản sao căn cước công dân của người đến nộp hồ sơ; thành phần

hồ sơ theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022, Nghị định số 17/2023/NĐ-CP không có giấy giới thiệu, bản sao căn cước công dân của người đến nộp hồ sơ; tuy nhiên, các hồ sơ nộp theo ủy quyền đều có giấy giới thiệu, bản sao căn cước công dân của người đến nộp hồ sơ; hầu hết các hồ sơ được giải quyết trong năm 2021, năm 2022 được kiểm tra có bản sao căn cước công dân của tác giả; trên phiếu tiếp nhận hồ sơ có nội dung giấy giới thiệu, bản sao căn cước công dân của người nộp hồ sơ, trên phiếu đề xuất ý kiến chuyên môn đã in sẵn nội dung bản sao căn cước công dân/chứng minh nhân dân của tác giả.

Việc Cục yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp một số giấy tờ không có trong thành phần hồ sơ là chưa đúng quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

2.2. Việc thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết TTHC; quy trình nội bộ tiếp nhận và giải quyết TTHC

Các hồ sơ cấp, cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả được kiểm tra cơ bản đã đảm bảo quy định về trình tự, thủ tục, quy trình nội bộ trong tiếp nhận và giải quyết TTHC; đã thực hiện theo trình tự tiếp nhận hồ sơ, đề xuất ý kiến của phòng chuyên môn và cấp, cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền tác giả.

Việc thực hiện thủ tục hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả chưa đảm bảo theo quy định. Cục không lập hồ sơ hủy bỏ hiệu lực riêng mà gộp chung vào hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả. Hồ sơ chỉ có phiếu tiếp nhận hồ sơ (gộp chung với thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả), quyết định hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả; không có Phiếu đề xuất ý kiến chuyên môn sau khi rà soát hồ sơ hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận.

Một số hồ sơ được giải quyết từ ngày 15/7/2022 đến ngày 31/12/2022 chưa đảm bảo về thời gian thực hiện theo Quy trình nội bộ tiếp nhận và giải quyết TTHC năm 2022 thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ VH-TT-DL ban hành kèm theo Quyết định số 1634/QĐ-BVHTTDL ngày 15/7/2022 của Bộ trưởng Bộ VH-TT-DL, như có thời gian giải quyết quá hạn từ Bước 4 - Lãnh đạo Cục ký duyệt hồ sơ đến Bước 6 - Lãnh đạo Cục ký Giấy chứng nhận (như hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả từ số 6901-6903/2022...).

Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ban hành ngày 26/4/2023 có quy định về thời hạn xử lý hồ sơ, thời hạn sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan. Cục chưa tham mưu Lãnh đạo Bộ trong việc sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1634/QĐ-BVHTTDL ngày 15/7/2022, đảm bảo phù hợp với quy định của Nghị định số 17/2023/NĐ-CP.

Qua kiểm tra 03 hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số 2869/2022, 2873/2022, 2848/2022, hồ sơ có văn bản đề nghị đính chính thông tin có ngày ban hành văn bản sau ngày cấp Giấy chứng nhận, 02 bản sao Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả cùng số, cùng ngày, trong đó có 01 bản đã cập nhật

thông tin theo văn bản đề nghị đính chính thông tin; hồ sơ không có phiếu tiếp nhận hồ sơ, tờ khai, phiếu đề xuất ý kiến chuyên môn về xử lý, giải quyết văn bản đề nghị đính chính thông tin của chủ sở hữu, không có Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đã cấp có sai sót.

Theo báo cáo của Cục, 03 Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả trên có sai sót về kỹ thuật trình bày. Do đó, Cục không yêu cầu tổ chức, cá nhân thực hiện cấp đổi mà thực hiện đính chính sai sót trên Giấy chứng nhận đã cấp. Tuy nhiên, tại hồ sơ không thể hiện ngày tiếp nhận văn bản đề nghị đính chính, phiếu đề xuất ý kiến chuyên môn, ngày cấp Giấy chứng nhận đã đính chính thông tin, không xác định được thời gian Cục thực hiện việc đính chính thông tin sai sót cho tổ chức, cá nhân.

2.3. Việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu

- Về cơ bản, hầu hết các hồ sơ đã được Cục đóng thành tập, sắp xếp theo trình tự, thuận tiện cho việc rà soát, kiểm tra.

- Các hồ sơ có sửa đổi, bổ sung chỉ lưu các tài liệu, văn bản sau khi đã sửa đổi, không lưu tài liệu, văn bản có sai sót phải sửa đổi.

Cục giải trình: Phần lớn người nộp hồ sơ yêu cầu trả lại các văn bản có sai sót phải sửa đổi, do đó, các hồ sơ có sửa đổi không có các tài liệu, văn bản có sai sót phải sửa đổi.

- Một số hồ sơ chưa được đóng thành tập (như hồ sơ cấp Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số 4731/2023, 4732/2023, 4735/2023, 4737/2023...), sắp xếp không theo trình tự, chưa thuận tiện cho việc rà soát, kiểm tra, có thể dẫn đến việc thất lạc văn bản (Phiếu tiếp nhận hồ sơ), tài liệu, đĩa CD, DVD, USB lưu trong hồ sơ; một số hồ sơ, tài liệu bị ẩm mốc, nhòe mực (như hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền tác giả từ số 2300-2308/2022...).

Theo báo cáo của đơn vị, kho lưu trữ hồ sơ chưa đảm bảo các điều kiện về lưu trữ, do vậy dẫn đến tình trạng có hồ sơ bị ẩm ướt, mối xông. Cục hiện đang lưu trữ hồ sơ từ năm 1987 tại kho lưu trữ hồ sơ, đến nay kho đã chật, phải đặt các tủ hồ sơ ở bên ngoài kho (lắp đặt mái tôn che mưa, nắng). Thời điểm Đoàn kiểm tra hồ sơ, một số hồ sơ vừa giải quyết xong nên chưa đóng thành tập, chưa lưu giữ trong kho.

2.4. Việc thu phí giải quyết TTHC

Cục thực hiện việc thu phí giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định tại Thông tư số 211/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan đến tác giả.

2.5. Việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích

Theo báo cáo của Cục, việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính đã được Cục thực hiện từ những năm đầu thành lập và tiếp tục được duy trì qua Thỏa thuận hợp tác thực hiện dịch vụ chuyển phát kết quả giải quyết thủ

tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo yêu cầu của tổ chức, công dân giữa Cục và Chi nhánh Tổng công ty Bưu điện Việt Nam - Bưu điện thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, việc liên hệ, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ đối với những hồ sơ nộp qua bưu chính công ích gặp nhiều khó khăn, thời gian giải quyết bị kéo dài.

2.6. Việc xin lỗi người dân khi chậm giải quyết TTHC

Qua kiểm tra các hồ sơ giải quyết TTHC của Cục cho thấy, trong năm 2022, Cục đã có một số văn bản về việc trả hồ sơ đề nghị giải quyết TTHC, trong đó có nội dung xin lỗi tổ chức, cá nhân do chậm giải quyết TTHC, tuy nhiên nội dung xin lỗi chưa theo đúng Mẫu số 04 (Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả) ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

3. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị

Trong thời kỳ thanh tra, Cục tiếp nhận và xử lý 09 đơn kiến nghị về việc thực hiện thủ tục hành chính, đơn kiến nghị, phản ánh chủ yếu về việc giải quyết TTHC quá thời hạn. Cục đã có văn bản trả lời cho các tổ chức và công dân: 01 văn bản trả lời người có đơn (Công văn số 67/BQTG-ĐK ngày 15/3/2022 trả lời đơn của ông Trần Đình Minh Long); 02 văn bản gửi Văn phòng Bộ trả lời 02 phản ánh, kiến nghị của ông Đào Ngọc Nam trên Cổng dịch vụ công quốc gia (Công văn số 298/BQTG-ĐK ngày 21/9/2021, Công văn số 170/BQTG-ĐK ngày 17/5/2022); trả lời 01 đơn của công dân Trương Mai Thiên trên Cổng dịch vụ công quốc gia (ngày 28/10/2022). Có 04 trường hợp rút đơn (đơn ngày 24/5/2023 của Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP, Công văn số 1020/IP ngày 30/6/2022 của Công ty TNHH IPCOM Việt Nam, Công văn số 150622-CLGN01 ngày 15/6/2022 của Công ty TNHH Trạm hình ảnh, đơn ngày 28/11/2022 của Công ty TNHH Bánh kẹo và Thương mại Obachi).

C. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG TIỀN HÀNH THANH TRA

I. NHỮNG MẶT ĐÃ LÀM ĐƯỢC

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công

- Cục đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trong đó có giao chức năng, nhiệm vụ thực hiện giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý của Cục cho phòng chuyên môn thuộc Cục và trách nhiệm, phạm vi, cách thức giải quyết công việc của công chức, viên chức.

- Cục đã ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch công tác cải cách hành chính hằng năm, trong đó có nội dung về cải cách TTHC và tổ chức triển khai thực hiện trong đơn vị.

- Đã thực hiện việc rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các TTHC trong lĩnh vực bản quyền tác giả đảm bảo phù hợp với thực tế công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực bản quyền tác giả.

- Đã thành lập Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; ban hành Quy chế hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả; bố trí công chức thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.

- Cục đã bố trí nơi làm việc của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại vị trí thuận lợi, đã trang bị máy bấm số, máy vi tính, máy in, máy photocopy, lắp đặt camera.

- Cục đã lắp đặt biển hiệu “Bộ phận Một cửa - Nơi tiếp nhận và trả kết quả” tại khu vực làm việc của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Cục và các “Điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan tại Thành phố Hồ Chí Minh”, Thành phố Đà Nẵng”; có biển tên đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa.

- Thực hiện việc công bố, công khai TTHC theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

- Đã có 06 TTHC về đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; có 12 TTHC tiếp nhận trực tuyến trên Cổng dịch vụ công cấp Bộ.

2. Việc giải quyết TTHC

- Đối với các hồ sơ tiếp nhận trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, Cục đã thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ theo quy định.

- Phần lớn hồ sơ cấp, cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đã được Cục giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục, quy trình nội bộ; đa số hồ sơ được giải quyết đúng thời gian theo quy định, trong đó có nhiều hồ sơ đã được giải quyết trước hạn.

- Mức thu phí cấp, cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, đăng ký quyền liên quan được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 211/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan đến tác giả.

- Cục đã triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Các đơn kiến nghị, phản ánh về việc giải quyết TTHC đã được Cục xem xét xử lý.

II. TỒN TẠI, THIẾU SÓT

1. Về trách nhiệm quản lý nhà nước của Cục trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính

- Tại Quy chế tổ chức và hoạt động chưa giao nhiệm vụ thụ lý hồ sơ, tham mưu giải quyết TTHC về ghi nhận, xóa tên tổ chức tư vấn dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan cho các phòng, đơn vị trực thuộc.

- Cục đã triển khai thực hiện các mục tiêu cụ thể tại Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 nhưng tỷ lệ đạt được còn thấp.

- Việc bổ nhiệm Trưởng phòng Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan là Trưởng Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và việc không bố trí công chức của

Phòng Quản lý và hợp tác quốc tế về quyền tác giả, quyền liên quan, viên chức của Trung tâm Giám định, thông tin và chuyển giao quyền tác giả, quyền liên quan làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Việc bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả chưa đảm bảo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, được sửa đổi bởi khoản 7 Điều 1 Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, số lượng máy tính ít, bố trí số ghế ngồi chờ ít, còn thiếu một số trang thiết bị như màn hình cảm ứng, thiết bị phục vụ số hóa hồ sơ, tài liệu...

- Quy trình thực hiện cơ chế một cửa (quy định tại Chương II Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Cục ban hành kèm theo Quyết định số 264/QĐ-BQTG ngày 01/12/2021) chưa cụ thể hóa các quy định tại Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Chưa thực hiện được việc giải quyết toàn trình đối với 06 TTHC (*cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan*) đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo Quyết định số 1665/QĐ-BVHTTDL ngày 28/6/2023 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL.

- Chưa triển khai thực hiện đầy đủ việc xây dựng Bộ nhận diện Bộ phận Một cửa của đơn vị theo hướng dẫn tại Công văn số 2319/VPCP-KSTTHC ngày 14/4/2022 của Văn phòng Chính phủ.

- Đối với việc công bố TTHC: Cục gửi hồ sơ trình thẩm định và ban hành Quyết định công bố TTHC sau khi Nghị định số 17/2023/NĐ-CP được ban hành còn chậm so với quy định tại điểm b khoản 4 Điều 9 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP; còn thiếu sót trong việc xây dựng Quyết định công bố TTHC trong lĩnh vực bản quyền tác giả (Quyết định số 1647/QĐ-BVHTTDL), chưa có thời hạn sửa đổi, bổ sung hồ sơ cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan, hồ sơ hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan được quy định tại Nghị định số 17/2023/NĐ-CP.

- Chưa thực hiện việc công khai nội dung hướng dẫn thực hiện kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

2. Về việc giải quyết TTHC

2.1. Việc tiếp nhận hồ sơ, cấp mã số hồ sơ, số hóa hồ sơ, cập nhật hồ sơ

- Việc tiếp nhận hồ sơ TTHC tại Cục chủ yếu vẫn bằng hình thức tiếp nhận trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, qua dịch vụ bưu chính; số lượng hồ sơ nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến đạt tỷ lệ thấp.

- Cập nhật chưa đầy đủ hồ sơ TTHC vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của Bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ VHTTDL năm 2022 ban hành

kèm theo Quyết định số 949/QĐ-BVHTTDL; chưa thực hiện việc cấp mã số hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu chính theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, gây khó khăn cho việc tra cứu hồ sơ.

- Chưa thực hiện số hóa hồ sơ năm 2023 theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, các Điều 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ và Quyết định số 949/QĐ-BVHTTDL ngày 22/4/2022 của Bộ VHTTDL ban hành Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ VHTTDL năm 2022.

2.2. Về thời gian giải quyết TTHC, việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ; thành phần hồ sơ

- Còn có nhiều hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn.

- Cục chưa thực hiện thông báo bằng văn bản việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ TTHC gửi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp phải sửa đổi, bổ sung hồ sơ là chưa đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 17 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Cục không trả lại các hồ sơ chưa hợp lệ khi đã hết thời hạn sửa đổi, bổ sung là chưa đúng quy định tại Nghị định số 17/2023/NĐ-CP.

- Còn có hồ sơ TTHC chưa đảm bảo thành phần hồ sơ theo quy định như không có Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả đã được cấp đối với trường hợp cấp đổi; không có văn bản chứng minh quyền sở hữu; giấy tờ chứng minh quyền sở hữu chưa đảm bảo theo quy định; không có giấy cam đoan của tác giả; văn bản ủy quyền thực hiện đăng ký bản quyền tác giả của cá nhân không chứng thực; v.v...

- Hồ sơ TTHC còn có các giấy tờ không được quy định trong thành phần hồ sơ (giấy giới thiệu, bản sao căn cước công dân của người đến nộp hồ sơ đối với hồ sơ nộp theo ủy quyền giải quyết trong năm 2021, 2022, 2023; bản sao căn cước công dân của tác giả đối với hồ sơ giải quyết trong năm 2021 và 2022) là không đúng quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

2.3. Về việc thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết TTHC; quy trình nội bộ tiếp nhận và giải quyết TTHC

- Cục chưa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với thủ tục hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền giả, trong hồ sơ không có phiếu đề xuất ý kiến chuyên môn.

- Một số hồ sơ được giải quyết từ ngày 15/7/2022 đến ngày 31/12/2022 có thời gian giải quyết của từng bước không đúng theo Quy trình nội bộ, như một số hồ sơ có thời gian giải quyết quá hạn từ Bước 4 - Lãnh đạo Cục ký duyệt hồ sơ đến bước 6 - Lãnh đạo Cục ký Giấy chứng nhận.

- Cục chưa tham mưu Lãnh đạo Bộ trong việc sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1634/QĐ-BVHTTDL ngày 15/7/2022, đảm bảo phù hợp với quy định của Nghị định số 17/2023/NĐ-CP.

- Việc ban hành Giấy chứng nhận đính chính nội dung sai sót thay thế Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót chưa được quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ nên chưa có quy định cụ thể về hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện việc đính chính sai sót đối với Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền tác giả đã ban hành.

2.4. Việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu

Một số hồ sơ sắp xếp chưa khoa học, chưa thuận tiện cho rà soát, dễ bị thất lạc tài liệu; một số hồ sơ bị ẩm mốc, nhòe mực. Các hồ sơ có sửa đổi, bổ sung chỉ lưu các tài liệu, văn bản sau khi đã sửa đổi, không lưu tài liệu, văn bản có sai sót phải sửa đổi.

2.5. Việc xin lỗi khi chậm giải quyết TTHC

Chưa thực hiện đầy đủ việc xin lỗi tổ chức, cá nhân và hẹn lại thời gian trả kết quả đối với hồ sơ chậm giải quyết theo quy định tại khoản 5 Điều 12 và khoản 9 Điều 19 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; nội dung xin lỗi, văn bản xin lỗi chưa theo đúng Mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

D. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Kiến nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo:

I. ĐỐI VỚI CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

Nghiêm túc kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan và có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục về những tồn tại, thiếu sót như đã nêu tại Mục II Phần C. Cụ thể:

- Thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công và tiếp nhận hồ sơ TTHC đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Nghị định số 17/2023/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

- Kien toàn người làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả bảo đảm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.

- Khẩn trương rà soát, chấn chỉnh công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa đảm bảo thực hiện theo quy định về thời gian, trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, công tác hướng dẫn sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả kết quả theo quy định pháp luật. Lưu trữ riêng đối với hồ sơ từng TTHC. Thực hiện nghiêm việc không tự đặt ra các giấy tờ ngoài quy định theo quy định tại khoản 6 Điều 18 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP.

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin hoàn thiện các phần mềm hỗ trợ việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, số hóa hồ sơ, cấp mã số hồ sơ để thực hiện, đảm bảo đạt được các mục tiêu đặt ra và thực hiện theo đúng

2

quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, Thông tư số 01/2023/TT-VPCP và các văn bản chỉ đạo, văn bản hướng dẫn của Bộ VHTTDL.

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành có liên quan đến lĩnh vực Cục phụ trách, đề xuất, kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung để thực hiện phương án đơn giản hóa TTHC, cắt giảm quy định hành chính, chi phí tuân thủ quy định hành chính. Phối hợp với Văn phòng Bộ rà soát, trình Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1647/QĐ-BVHTTDL ngày 26/6/2023, bổ sung nội dung chưa được quy định tại Quyết định số 1647/QĐ-BVHTTDL như đã nêu tại Kết luận (phần thời hạn giải quyết) và Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1634/QĐ-BVHTTDL ngày 15/7/2022, đảm bảo phù hợp với quy định của Nghị định số 17/2023/NĐ-CP. Bổ sung vào Quy chế tổ chức và hoạt động việc giao nhiệm vụ thụ lý hồ sơ, tham mưu giải quyết TTHC về ghi nhận, xóa tên tổ chức tư vấn dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan cho các phòng, đơn vị trực thuộc.

--Nghiên cứu đề xuất bổ sung TTHC về đính chính sai sót trong việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền tác giả, ban hành quyết định hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký bản quyền tác giả để đảm bảo trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời hạn khi thực hiện đính chính sai sót.

- Nâng cấp phần mềm nghiệp vụ tại Phòng Đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan phục vụ việc giải quyết thủ tục hành chính, quản lý hồ sơ, tra cứu thông tin, dữ liệu.

- Hằng năm, trong xây dựng kế hoạch chi thường xuyên, Cục BQTG chủ động đề xuất những nội dung liên quan đến kinh phí sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, đặc biệt là các điều kiện làm việc và trang thiết bị cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo cho công chức làm việc và tổ chức, cá nhân đến thực hiện thủ tục hành chính được thuận lợi, rút ngắn thời gian.

- Phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin của Bộ khẩn trương rà soát, hoàn thiện, nâng cấp, cập nhật các tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công của Bộ và kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến và giải quyết thủ tục hành chính toàn trình.

II. ĐỐI VỚI VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ

Tổng hợp nhu cầu về biên chế theo đề xuất của Cục để xem xét tham mưu Lãnh đạo Bộ bổ sung thêm chỉ tiêu biên chế, đặc biệt là công chức giải quyết thủ tục hành chính, nhằm đảm bảo cho công tác giải quyết thủ tục hành chính được nhanh chóng, thuận lợi.

III. ĐỐI VỚI VỤ KẾ HOẠCH, TÀI CHÍNH

Tổng hợp nhu cầu về kinh phí theo đề xuất của Cục để xem xét tham mưu Lãnh đạo Bộ bổ sung kinh phí sửa chữa, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết, nhằm đảm bảo cho công tác giải quyết thủ tục hành chính được nhanh chóng, thuận lợi.



✓

IV. ĐỐI VỚI TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- Phối hợp với Cục rà soát, hoàn thiện, nâng cấp, cập nhật hệ thống, phần mềm phục vụ việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch thực hiện TTHC.

- Nghiên cứu tham mưu Lãnh đạo Bộ nâng cấp hệ thống thông tin về giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo ổn định, thuận lợi nhằm đáp ứng nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

V. ĐỐI VỚI VĂN PHÒNG BỘ

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra Cục thực hiện nghiêm và có hiệu quả các văn bản của cơ quan cấp trên và của Bộ VHTTDL về công tác cải cách TTHC; tham mưu cho Lãnh đạo Bộ xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm, đề xuất giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong thực hiện thủ tục hành chính tại Cục Bản quyền tác giả. Cục trưởng Cục Bản quyền tác giả và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc nội dung trong Kết luận này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trịnh Thị Thủy (để báo cáo);
- Thứ trưởng Hồ An Phong (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Các Vụ: TCCB; KH, TC; Văn phòng Bộ, Trung tâm CNTT;
- Cục Bản quyền tác giả (để thực hiện);
- Lưu: VT, Hsơ Đoàn, LT.11.

CHÁNH THANH TRA



Lê Thanh Liêm